

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-PT

Ngày 18 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo có kháng cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** và bị hại **Hồ Chí L2** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên bị cáo thứ nhất: **Phạm Chí L**, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1991; Tên gọi khác: Không; tại Cà Mau; Nơi thường trú: **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau**; Nơi cư trú: **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau**; Nghề nghiệp: làm biển; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông **Phạm Văn D**, sinh năm 1970 và bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1972; Anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1997 (là bị cáo trong vụ án); Vợ: **Mai Yến N1**, sinh năm 1995; con gồm có 02 người (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án: không; tiền sự: không. Bị tạm giữ (trong trường hợp khẩn cấp) từ ngày 13 tháng 4 năm 2022, sau đó khởi tố chuyên tạm giam đến ngày 17 tháng 8 năm 2022 được cho **bảo** lĩnh đến nay (có mặt).

Họ và tên bị cáo thứ hai: **Phạm Vũ K**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1997; Tên gọi khác: Không; tại Cà Mau; Nơi thường trú: **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau**; Nơi cư trú: **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau**; Nghề nghiệp: làm biển; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông **Phạm Văn D**, sinh năm 1970 và bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1972; Anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1991 (là bị cáo trong vụ án); Vợ: **Trần Hồng M**, sinh năm

2000; con gồm có 02 người (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án: không; tiền sự: không. Bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12 tháng 5 năm 2022 cho đến nay (vắng mặt).

Họ và tên bị cáo thứ ba: **Phạm Vũ L1**, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2000; Tên gọi khác: **Đỏ**; tại Cà Mau; Nơi thường trú: **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau**; Nơi cư trú: **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau**; Nghề nghiệp: làm biển; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông **Phạm Văn C**, sinh năm 1978 và bà **Trần Thị Bé B**, sinh năm 1981; Anh chị em ruột có 03 người (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005); chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không. Bị tạm giữ (trong trường hợp khẩn cấp) từ ngày 13 tháng 4 năm 2022, sau đó khởi tố chuyển tạm giam đến ngày 17 tháng 8 năm 2022 được **cho** bảo lãnh đến nay (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo:

1. Ông **Hồ Chí L2**, sinh năm 1968, cư trú tại **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau** (có mặt).

- Người tham gia tố tụng không có kháng cáo:

+ Bị hại: **Bùi Văn S**, sinh năm 1971, cư trú tại **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau** (có mặt tại phiên tòa)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1972, cư trú tại **ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2022, **Phạm Chí L** điều khiển ghe ọc bẫy mực số hiệu CM 06663 TS của gia đình (do ông **Phạm Văn D** là cha ruột của **Phạm Chí L** sở hữu), xuất bến từ **vàm Ba Tỉnh** thuộc **xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau** ra biển đánh bắt, trên ghe còn có 03 ngư phủ gồm: **Phạm Vũ L1**, **Lê Văn B1**, **Lê Minh Đ**. Ghe đánh bắt tại tọa độ 09⁰104-9⁰22, thuộc vùng biển **huyện T, tỉnh Cà Mau**. Khi ghe của **Chí L** ra neo đậu tại khu vực đánh bắt thì **Phạm Vũ K** là em ruột của **Phạm Chí L** điều khiển ghe trọng tải khoảng 3 tấn của ông **D** (không có số hiệu, gọi là ghe **cu** mồi) chạy đến, cặp vào ghe ọc của **Chí L** để canh giữ ọc.

Quá trình đánh bắt trên biển, do **Phạm Chí L** bị mất trộm nhiều vỏ ốc bẫy mực, không có dụng cụ để tiếp tục đánh bắt mực nên **Phạm Chí L** nảy sinh ý định lấy trộm vỏ ốc bẫy mực của người khác đang thả trên biển đem về sử dụng. **Phạm Chí L** đã cùng với **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** đi lấy trộm vỏ ốc bẫy mực 04 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 22 giờ ngày 20/3/2022, **Phạm Chí L** rủ **Phạm Vũ L1**, **Phạm Vũ K** đi lấy trộm vỏ ốc bẫy mực của người khác thì tất cả đồng ý. **Chí L** điều khiển ghe cu

môi của gia đình chở **Vũ L1**, **Vũ K** đến vị trí đặt ốc của ông **Bùi Văn S**, cách ghe ốc của **Chí L** khoảng 3 hải lý. Chí Linh kêu **K** thả mỏ neo xuống biển để rà dây viên ốc. Khoảng 5 phút sau, rà dính dây viên ốc của ông **S** và kéo lên ghe cu môi, **K** dùng cây dao dài khoảng 44cm, cán bằng gỗ cắt ngang dây ốc, một đầu thả xuống biển, một đầu kéo lên ghe cu môi để lấy trộm, **Vũ L1** kéo ốc, dây viên, dây theo bỏ vào **tùng** lưới mảnh. Sau khi lấy trộm được khoảng 1.800 vỏ con ốc thì **K** cắt ngang dây viên ốc thả đầu dây viên có ốc còn lại xuống biển. **Chí L** điều khiển ghe cu môi chở vỏ ốc về ghe biển CM 06663 TS. Sau đó, số vỏ ốc vừa trộm được nỏ vào dây ốc của **Chí L** đem thả xuống biển đánh bắt.

Lần 2: Khoảng 22 giờ ngày 22/3/2022, **Phạm Chí L** điều khiển ghe cu môi chở **Phạm Vũ L1**, **Phạm Vũ K** đến vị trí đặt ốc của ông **Hồ Chí L2**, cách ghe ốc của **Chí L2** khoảng 2 hải lý để lấy trộm ốc. **K** thả mỏ neo xuống biển, khoảng 5 phút sau rà dính ốc của ông **L2**, **K** kéo dây viên ốc lên dùng dao cắt ngang bỏ phần viên ốc còn lại xuống biển rồi cùng **Vũ L1** kéo phần vỏ ốc, dây viên và dây theo đã cắt được lên ghe cu môi, lấy trộm được khoảng 4.000 vỏ con ốc, đựng trong các **tùng** lưới mảnh. Sau đó, **Chí L2** chở số ốc lấy trộm về ghe CM 06663 TS. Đến chiều ngày hôm sau, số vỏ ốc vừa trộm được, được nỏ vào dây viên ốc của **Chí L2** thả xuống biển đánh bắt.

Lần 3: Khoảng 22 giờ ngày 24/3/2022, **Phạm Chí L** điều khiển ghe cu môi chở **Phạm Vũ L1**, **Phạm Vũ K** đến vị trí đặt ốc của ông **Hồ Chí L2** để lấy trộm. **K** thả mỏ neo xuống biển, khoảng 5 phút sau rà dính ốc của ông **L2**, **K** kéo dây viên ốc lên dùng dao cắt ngang, bỏ phần viên ốc còn lại xuống biển rồi cùng **Vũ L1** kéo phần vỏ ốc, dây viên và dây theo đã cắt được lên ghe, lấy trộm được khoảng 4.500 vỏ con ốc, đựng trong các lưới mảnh. Sau đó, **Chí L2** chở số ốc lấy trộm về ghe CM 06663 TS, đến chiều hôm sau, số vỏ ốc vừa trộm được được nỏ vào dây viên ốc của **Chí L2** thả xuống biển đánh bắt.

Lần 4: Khoảng 23 giờ ngày 01/4/2022, **Phạm Chí L** điều khiển ghe cu môi chở **Phạm Vũ L1**, **Phạm Vũ K** đến vị trí đặt ốc của ông **Bùi Văn S** để lấy trộm. **K** thả mỏ neo xuống biển, khoảng 10 phút sau, rà dính dây viên ốc của ông **S**, **K** kéo dây ốc lên dùng dao cắt ngang, bỏ phần viên ốc còn lại xuống biển rồi cùng **Vũ L1** kéo phần vỏ ốc, dây viên, dây theo đã cắt được lên ghe, lấy trộm được khoảng 1.600 vỏ con ốc. Sau đó, **Chí L** chở số ốc lấy trộm về ghe, đến chiều hôm sau, số vỏ ốc vừa trộm được được nỏ vào dây viên ốc của **Chí L** thả xuống biển đánh bắt.

Tọa độ các vụ trộm gồm: 09⁰04'300"N- 104⁰22'400"E là vị trí đặt ốc bẫy mực của **Bùi Văn S**; 09⁰10'100"N-104⁰19'700"E là vị trí đặt ốc bẫy mực của ông **Hồ Chí L2**. Các tọa độ trên đều thuộc vùng biển **huyện T, tỉnh Cà Mau**.

Đến ngày 11/4/2022, khi ghe chở vỏ ốc số hiệu CM 06663 TS của gia đình **Phạm Chí L** vào bờ đậu trước nhà của ông **Phạm Văn D** ở **ấp M, xã K**, thì ông **Bùi Văn S**, **Hồ Chí L2** ở cùng **ấp**, đi ngang qua nhìn thấy vỏ ốc trên ghe có đặc điểm giống với vỏ ốc bẫy mực họ đã bị mất nên trình báo **Công an xã K**. Bút lục 239-258, 144-191.

Kết luận định giá số: 09, 10/KL-ĐGTS ngày 16/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản **huyện T**, kết luận tài sản thiệt hại của **Bùi Văn S** gồm:

1.800 con ốc, 120kg dây pô loại 4,5 li, 03kg dây pô loại 04 li có giá trị: 29.169.000đ.

1.600 con ốc, 80 kg dây pô loại 4,5 li, 02kg dây pô loại 04 li có giá trị: 25.446.000đ.

Kết luận định giá số 15/KL-ĐGTS ngày 23/5/2022, của Hội đồng định giá tài sản **huyện T**, kết luận tài sản thiệt hại của **Hồ Chí L2**:

4.000 con ốc, 160kg dây pô loại 4,2 li, 08kg dây pô loại 04 li có giá trị: 51.120.000đ.

Kết luận định giá số: 16/KL-ĐGTS ngày 26/5/2022, của Hội đồng định giá tài sản **huyện T** kết luận tài sản thiệt hại của **Hồ Chí L2**:

4.500 con ốc, 190kg dây pô loại 4,2 li, 12kg dây pô loại 04 li có giá trị: 60.855.000đ.

Tổng giá trị là: 166.590.000 đồng. Bút lục 74-89.

Quá trình điều tra **cơ** quan điều tra đã tạm giữ các đồ vật sau:

Tạm giữ của **Phạm Vũ K** 01 cây dao dài 44cm, cán bằng gỗ màu đen; 01 sợi dây thừng loại 16 li màu trắng dài 141 m; 01 mỏ neo bằng kim loại dài 93cm, rộng 58cm, có cột sợi dây thừng loại 16 li dài 2,9m. **K** khai nhận: Cây dao nêu trên **K** dùng để cắt dây khi đi trộm ốc, mỏ neo và dây thừng **K** dùng để thả xuống biển rà tìm dây ốc khi đi trộm. Các vật chứng này hiện chưa xử lý.

Tạm giữ của **Phạm Chí L** 2.378 vỏ ốc bẫy mực, có dây viên và dây thẻo, trong đó có 1.717 vỏ ốc bẫy mực đã trộm của **Bùi Văn S**; 416 vỏ ốc bẫy mực đã trộm của ông **Hồ Chí L2**; 245 vỏ ốc bẫy mực **Phạm Chí L** nhặt được trên biển khi số ốc này trôi dạt dính vào ốc của **L**, qua nhận dạng xác định là của ông **Lý Ngọc L3**. Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số ốc này cho ông **S**, **Hồ Chí L2** và **Lý Ngọc L3**. Ngoài số ốc đã thu được trả lại nêu trên, phần còn lại **Phạm Chí L** đã thả xuống biển đánh bắt nhưng đã bị mất hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra, các bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối **cải** và đã nhờ gia đình **Phạm Chí L** khắc phục hậu quả cho ông **Bùi Văn S**, số tiền 25.000.000 đồng; khắc phục cho ông **Hồ Chí L2**, số tiền 100.000.000 đồng. Ông **Bùi Văn S** và ông **Hồ Chí L2** không còn yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cả 3 bị cáo nêu trên. Riêng **Phạm Chí L** và **Phạm Vũ K** có thêm tình tiết giảm nhẹ là gia đình có công với cách mạng. Bút lục 245-246, 255-256, 355-356.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ K** và **Phạm Vũ L1** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Phạt bị cáo **Phạm Chí L** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, đối trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/04/2022 đến ngày 17/8/2022.

- Phạt bị cáo **Phạm Vũ K** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Phạt bị cáo **Phạm Vũ L1** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/04/2022 đến ngày 17/8/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06-01-2023, các bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ L1**, **Phạm Vũ K** đều kháng cáo:

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, vì cho rằng án sơ thẩm quá nghiêm khắc, chưa xem xét các tình tiết bị cáo lao động ít học, không hiểu biết pháp luật; các bị cáo do bị mất tài sản là vỏ ốc không có ngư cụ đánh bắt nên đã trộm lại các vỏ ốc; các bị cáo ăn năn, thành khẩn; khắc phục hậu quả; gia đình có công cách mạng.

Đối với bị cáo **Phạm Vũ K** kháng cáo xin hưởng án treo hoặc mức phạt nhẹ nhất dưới khung hình phạt do **K** là người làm công cho bị cáo **Phạm Chí L**.

Ngày 10-01-2023 bị hại **Hồ Chí L2** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đối với bị cáo **K**, các bị hại đều xin cho bị cáo hưởng án treo vì bị cáo có bệnh não; **K** cũng là người làm công cho bị cáo **Phạm Chí L**.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa, bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ L1** giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm án.

Bị cáo **Phạm Vũ K** vắng mặt lần thứ 02, người nhà trình báo bị bệnh không tham dự phiên tòa được.

Bị hại **Hồ Chí L2** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng đối với bị cáo **K** bị cáo có bệnh não; **K** cũng là người làm công cho bị cáo **Phạm Chí L**, nên bị hại xin cho **K** hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân huyện **Trần Văn T**.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ L1** giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Do bị cáo **Phạm Vũ K** được triệu tập lần 2, bị cáo không tham dự phiên tòa và báo điều trị bệnh (có giấy nhập viện), xét việc xét xử vắng mặt không làm bất lợi cho bị cáo được thực hiện theo điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hoàn toàn phù hợp với lời khai mà các bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ **hình** phạt. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/3/2022 đến ngày 01/4/2022, **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** đã lén lút lấy trộm của ông **Bùi Văn S** và ông **Hồ Chí L2** các dụng cụ để bẫy mực đang thả dưới vùng biển thuộc **huyện T, tỉnh Cà Mau**, cụ thể là: Lấy trộm của ông **Bùi Văn S** 3.400 vỏ ốc bẫy mực cùng với 200 kg dây pô loại 4,5 li, 05 kg dây pô loại 4 li, trị giá 54.615.000 đồng; lấy trộm của ông **Hồ Chí L2** 8.500 vỏ ốc bẫy mực cùng với 350 kg dây pô loại 4,2 li, 20kg dây pô loại 04 li, trị giá 111.975.000. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 166.590.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ L1** xin giảm án; bị cáo **K** xin hưởng án treo; bị hại ông **Hồ Chí L2** kháng cáo có nội dung xin giảm án cho bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ L1**; xin cho bị cáo **Phạm Vũ K** được hưởng án treo. Bị cáo **Phạm Vũ K** cung cấp các chứng từ đang điều trị bệnh về **não**.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã **hội**, xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình **hình** trật tự địa phương; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải; các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ K** có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** đều là người làm công, giúp sức cho bị cáo **Phạm Chí L**; bị cáo **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** không hưởng lợi từ việc trộm cắp tài sản này. Sau khi phạm tội các bị cáo đã khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại; bị hại nhiều lần xin giảm nhẹ hình phạt cho bị các bị cáo, nay tiếp tục kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Xét vai trò phạm tội của bị cáo **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** là người làm công, giúp sức cho **Phạm Chí L**; 02 bị cáo **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** không hưởng lợi từ vụ trộm; 02 bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự như phân tích trên, nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định dưới khung hình phạt đối với bị cáo **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** là phù hợp. Bên cạnh đó, bị hại **Hồ Chí L2** cũng có kháng cáo xin giảm một phần hình phạt cho 03 bị cáo, nên cần xem xét chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo, sửa án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho 03 bị cáo, điều này thể hiện sự khoan hồng pháp luật và rắn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm, không chấp nhận các kháng cáo của bị cáo và bị hại.

[6] Các bị cáo, bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo **Phạm Chí L**, **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1** và bị hại **Hồ Chí L2**. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

- **Căn Điểm** c khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật **hình** sự đối với bị cáo **Phạm Vũ K**, **Phạm Vũ L1**;

Xử phạt:

+ Bị cáo **Phạm Vũ L1** 01 (một) năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/04/2022 đến ngày 17/8/2022.

+ Bị cáo **Phạm Vũ K** 01 (một) năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật **hình** sự;

Xử phạt:

+ Bị cáo **Phạm Chí L** 02 (hai) năm tù thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, đối trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/04/2022 đến ngày 17/8/2022.

2. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo và bị hại không phải chịu.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Huỳnh Văn Út